

Bản án số: 92/2023/HS-ST

Ngày 13 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Huy Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Dũng; ông Cầm Văn Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Khương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Lò Văn D, sinh ngày 17 tháng 7 năm 1974 tại huyện Q, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Xinh Mun; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn H và bà Lò Thị E, tên gọi khác: Lò Thị E1 (đều đã chết); có vợ là Bùi Thị Q và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2000); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/02/2023 đến ngày 03/02/2023, hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 45 phút ngày 01/02/2023, tổ công tác Phòng An ninh điều tra (PA09) Công an tỉnh Sơn La phối hợp với cơ quan chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực Bản A, xã B, huyện Q, tỉnh Sơn La, đã phát hiện bắt quả tang Lò Văn D đang có hành vi tàng trữ trái phép vật liệu nổ, vật chứng thu giữ gồm:

- 01 túi nilông màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu đen (ngghi là thuốc nổ đen);

- 01 túi nilông màu trắng bên trong có chứa 03 hộp các tông màu xanh đỏ có in dòng chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có chứa 01 vỉ màu trắng đỏ nén 75 hạt màu đen (ngghi là hạt nổ).

Cùng ngày, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định, kết quả:

- Số chất bột màu đen có khối lượng 0,4 kg, trích lấy 0,02 kg làm mẫu giám định vật liệu nổ, ký hiệu giám định là L1;

- Tổng 03 hộp, mỗi hộp chứa 01 vỉ màu trắng đỏ nén 75 hạt màu đen (tổng số 225 hạt), lấy 01 vỉ nén 75 hạt làm mẫu giám định vật liệu nổ, ký hiệu giám định là L2.

Tại bản Kết luận giám định số 582/KL-KTHS ngày 02/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

“Chất bột màu đen trong túi nilông (ký hiệu L1) là thuốc nổ đen, thuốc nổ đen là thuốc nổ yếu thường được dùng làm liều phóng trong các loại đạn, trong dây cháy chậm... và thuộc nhóm vật liệu nổ;

75 hạt màu đen trong 01 vỉ trắng đỏ trong 01 hộp các tông màu xanh đỏ có in dòng chữ nước ngoài để trong 01 túi nilông màu trắng (ký hiệu L2) đều là hạt nổ thuộc nhóm vật liệu nổ. Hạt nổ có tác dụng phát lửa đốt cháy liều phóng trong các loại đạn tự chế”.

Quá trình điều tra bị cáo Lò Văn D khai nhận:

Khoảng tháng 11/2022, D đi đặt bẫy chuột tại khu vực rừng giáp ranh giữa xã B, huyện Q và xã CH, huyện ML, tỉnh Sơn La thì gặp một người đàn ông dân tộc Thái (D không biết tên, tuổi, địa chỉ). Qua nói chuyện người đó nói bị mất súng nên còn lại một ít thuốc nổ và hạt nổ không dùng đến, D đã xin số thuốc nổ và hạt nổ trên sau đó D có đưa cho người đàn ông đó 70.000đ để cảm ơn, sau đó D đem số thuốc nổ, hạt nổ trên về nhà cất giấu ở góc bếp với mục đích để đi săn bắn. Đến ngày 01/02/2023 thì D bị Cơ quan Công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép vật liệu nổ và thu toàn bộ số thuốc nổ và hạt nổ.

Tại cáo trạng số: 52/CT-VKS-P1 ngày 09/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn D về tội: Tội tàng trữ trái phép vật liệu nổ, quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lò Văn D nhất trí với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố và khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo khai thêm: Gia đình bị cáo kinh tế khó khăn, là hộ nghèo, bản thân bị cáo là lao động chính, mục đích xin thuốc súng và kíp súng cũng là để sử dụng chữa bệnh cho gia súc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La luận tội giữ quan điểm truy tố và kết luận: Ngày 01/02/2023 bị cáo Lò Văn D đã có hành vi tàng trữ 0,4 kg thuốc nổ đen và 225 hạt nổ nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Thuốc nổ đen và hạt nổ thuộc nhóm Vật liệu nổ theo quy định tại khoản 7 Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017, do đó hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép Vật liệu nổ quy định tại Điều 305 Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo; là lao động chính trong gia đình; là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo sống ở vùng sâu, vùng xa nên hiểu biết pháp luật hạn chế; bị cáo có bố mẹ để được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 12 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng, đề nghị: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La số thuốc nổ và hạt nổ còn lại để xử lý theo thẩm quyền; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với luận tội và nhất trí với mức hình phạt và các nội dung khác của Kiểm sát viên đề nghị, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, gia đình bị cáo khó khăn nên đề nghị được miễn hình phạt bổ sung và miễn nộp tiền án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn D tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, đã thể hiện: Ngày 01/02/2023 bị cáo Lò Văn D đã có hành vi tàng trữ 0,4 kg thuốc nổ đen và 225 hạt nổ tại nhà ở của mình thì bị bắt quả tang, nguồn gốc số thuốc nổ, hạt nổ bị thu giữ là của bị cáo đã xin được của một người đàn ông không quen biết trong khi đi đặt bẫy chuột trên rừng; mục đích cất giấu thuốc nổ, hạt nổ trên là để sử dụng vào việc săn bắn thú rừng và chữa bệnh cho gia súc.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng đã thu giữ; Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; Kết luận giám định số 582/KL-KTHS ngày 02/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà Nội về vật liệu nổ; lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc kiểm tra phát hiện và thu giữ vật chứng đối với bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên, đủ cơ sở kết luận hành vi cất giấu 0,4 kg thuốc nổ đen và 225 hạt nổ của bị cáo Lò Văn D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn D về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội.

Bị cáo Lò Văn D biết việc tàng trữ trái phép thuốc nổ đen và hạt nổ là vi phạm pháp luật, do nhận thức hạn chế nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ 0,4 kg thuốc nổ đen và 225 hạt nổ, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng vật liệu nổ của nhà nước, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo, sinh sống ở vùng sâu vùng xa trình độ học vấn thấp nên nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế; bị cáo là lao động chính trong gia đình và có bố, mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Do đó, có căn cứ cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo Lò Văn D phạm tội với khối lượng thuốc nổ không lớn (loại thuốc nổ yếu), tính chất mức độ phạm tội không lớn; bị cáo nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú (được chính quyền địa phương xác nhận, bảo lãnh), bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo, do đó bị cáo có đủ điều kiện được xem xét cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị về mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo đồng thời ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục là phù hợp với tích chất mức độ phạm tội của bị cáo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, do đó cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 305 Bộ luật hình sự: Xét thấy, thu nhập chính của bị cáo và gia đình là từ trồng trọt, thu nhập thấp, gia đình thuộc hộ nghèo không có điều kiện để thi hành án, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc vật chứng và đối tượng liên quan.

Về nguồn gốc số 0,4 kg thuốc nổ đen và 225 hạt nổ Lò Văn D khai xin được của người đàn ông ông không quen biết. Ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào khác để xác minh, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra.

[7] Về xử lý vật chứng, đồ vật, tài sản trong vụ án:

- Đối với số 0,38 kg thuốc nổ đen và 02 hộp hạt nổ còn lại sau khi đã trích lấy mẫu giám định (đã được niêm phong), là vật liệu nổ Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền.

[8] Về án phí: Bị cáo Lò Văn D được Ủy ban nhân dân xã B huyện Q, tỉnh Sơn La chứng nhận là hộ nghèo, do đó được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 305, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”. Xử phạt bị cáo Lò Văn D 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng; thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/6/2023); Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Giao bị cáo Lò Văn D cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Q, tỉnh Sơn La, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự”.

“Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên”.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 64, Điều 66, Điều 73 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017:

Tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền:

- 01 (một) Hộp vật chứng, còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: “02 (hai) hộp nghi là kẹp nổ dùng cho súng kíp, vụ Lò Văn D; sinh năm 1974, trú tại Bản A, xã B, huyện Q, tỉnh Sơn La, có hành vi tàng trữ trái phép vật liệu nổ, bị bắt quả tang ngày 01.02.2023”. (Kết luận giám định số 582/02.02.2023 của Phòng KTHS - Công an Thành phố Hà Nội, thì mẫu gửi giám định ký hiệu L2 đều là hạt nổ thuộc nhóm vật liệu nổ. Hạt nổ có tác dụng phát lửa đốt cháy liều phóng trong các loại đạn tự chế).

- 01 (một) Hộp vật chứng, còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: “Chất bột màu đen có khối lượng là 0,38 kg (không phải ba mươi tám ki lô gam), vụ Lò Văn D; sinh năm 1974, trú tại Bản A, xã B, huyện Q, tỉnh Sơn La, có hành vi tàng trữ trái phép vật liệu nổ, bị bắt quả tang ngày 01.02.2023”. (Kết luận giám định số 582/02.02.2023 của Phòng KTHS - Công an Thành phố Hà Nội, thì mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là thuốc nổ đen, thuốc nổ đen là thuốc nổ yếu thường được dùng làm liều phóng trong các loại đạn, trong dây cháy chậm... và thuộc nhóm vật liệu nổ).

(Vật chứng hiện đang bảo quản tại kho của Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2023 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Sơn La với Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn D.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/6/2023).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- PA09-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Huy Hiệp